Thứ Ba, Ngày 7 Tháng 1 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Bò-gấu giằng co

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường tích cực từ đầu phiên nhờ dòng tiền đổ vào nhóm cổ phiếu trụ ngân hàng, giúp lan tỏa sắc xanh ở nhiều nhóm ngành khác. Tuy nhiên, áp lực bán dồn dập khiến thị trường nhanh chóng đảo chiều và đóng cửa ở mức tham chiếu. Thanh khoản tiếp tục giao dịch ở mức trung bình 20 phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0.6 điểm (+0.05%), đạt 1,246.95 điểm; HNX-Index giảm 1.97 điểm (-0.88%), đạt 220.98 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 13.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 560.1 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 92 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VNM, NLG, SSI.

▶ BID (+4.12%), BCM (+3.27%), MBB (+2.04%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. GVR (-3.47%), VCB (-0.65%), VNM (-1.28%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Dịch vụ chuyên biệt & thương mại, Viễn thông, và Nguyên vật liệu là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đến đà giảm của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VEF, VGI, GVR.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Sau 2 phiên giảm liên tiếp, VN-Index chững lại quanh vùng hỗ trợ EMA200 điểm. Mẫu hình nến Doji với thân nến nhỏ cùng khối lượng quanh mức trung bình thể hiện sự cân bằng của cả phe mua và phe bán ở quanh vùng hỗ trợ quan trọng. Nhà đầu tư sẽ phải tiếp tục đợi tín hiệu xác nhận rõ hơn từ thị trường trong các phiên giao dịch tiếp theo. Trong thời gian tới, nhà đầu tư có thể sử dụng khung đồ thị nhỏ hơn (khung 1h) để quan sát rõ hơn sự xuất hiện của lực mua hoặc bán tại vùng này. Nếu VN-Index phản ứng tiêu cực tại vùng EMA200 và đánh mất vùng này với mức giảm nhanh và mạnh trong phiên, chỉ số kỳ vọng quay lại test 1,200-1,230 điểm. Ở chiều ngược lại, nếu tiếp tục giữ thành công vùng này, VN-Index sẽ thu hút thêm phe mua và quay trở lại test vùng 1,300 điểm (ở khung đồ thị tuần, VN-Index vẫn đang nằm trên EMA50).

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm vị thế tại các cổ phiếu vi phạm tín hiệu kỹ thuật. Trong ngắn hạn, xu hướng sideway vẫn đang được duy trì. Chiến lược giao dịch ngắn vẫn được ưu tiên và cần xem xét 2 ngưỡng hỗ trợ và kháng cự là 1,200 và 1,300.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,247	0.0	-1.8	8.0	14.6	1.7	5,133,950
VN30 Index	1,315	0.2	-1.6	13.3	11.5	1.6	3,568,206
VN Midcap	1,836	-0.5	-3.4	5.5	17.5	1.5	1,002,139
VN Smallcap	1,405	-0.7	-1.6	0.7	17.9	1.0	259,774
HNX Index	221	-0.9	-3.5	-5.1	16.2	1.1	301,646
UpCom	93	-0.7	0.2	5.8	13.4	1.8	1,600,032

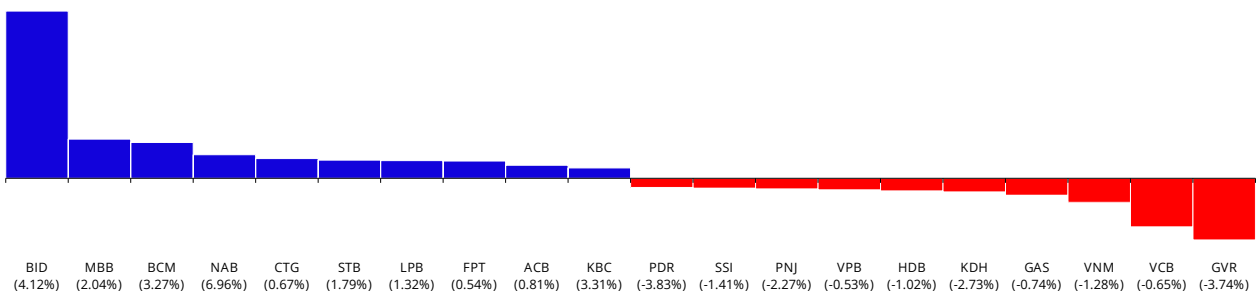
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.2	-5.1	-5.0	1.3	242.6	3.8	123,752
Bảo hiểm	0.4	-5.3	-3.6	18.6	15.8	1.6	48,591
Bất động sản	-0.1	-2.9	-0.8	-7.7	13.4	1.2	678,379
CNTT	0.4	0.2	-1.7	72.1	34.7	6.8	239,253
Dầu khí	-1.7	-6.6	42.7	0.5	21.3	2.3	60,468
Dịch vụ tài chính	-0.7	-7.8	-5.2	-1.8	20.5	1.7	183,065
Tiện ích	-0.7	-2.6	-2.2	-7.1	14.7	1.8	283,213
Du lịch và Giải trí	-0.1	0.4	-2.8	29.0	n.a	33.3	125,221
Hàng & DV CN	-0.4	-3.2	-3.2	7.9	14.9	1.7	140,708
Hàng CN & Gia dụng	-1.8	-3.2	-3.7	16.1	15.9	1.9	59,799
Hóa chất	-2.2	-8.3	-5.0	20.8	25.8	2.0	218,963
Ngân hàng	0.7	0.6	-0.3	14.4	10.4	1.7	2,112,809
Ô tô và phụ tùng	-0.3	-1.4	-1.6	-3.1	17.1	1.1	14,157
Tài nguyên Cơ bản	-0.1	-4.1	-2.5	0.0	33.6	1.4	213,843
Th.phẩm & Đồ uống	-0.5	-3.8	-2.8	-3.7	24.2	2.6	420,087
Truyền thông	-5.4	21.9	-7.5	33.2	43.3	1.5	2,757
Xây dựng và Vật liệu	-0.3	2.4	0.4	0.9	25.9	1.4	126,573
Y tế	0.0	0.2	-1.5	11.4	15.5	2.2	39,482

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	108	-0.3	-0.2	1.8	5.3	-0.5	5.4
USD/JPY	158	0.0	0.3	4.3	6.4	0.3	9.3
USD/CNY	7	0.0	0.4	0.9	4.4	0.4	2.4
KRW/USD	1,446	-1.0	-1.8	1.0	7.5	-1.8	9.9
EUR/USD	1	-0.4	-0.7	1.2	5.2	-0.7	5.0
USD/VND	25,373	-0.1	-0.4	0.0	2.1	-0.4	4.2
Dầu Thô	73	-0.2	3.4	9.2	-4.9	2.3	-0.6
Xăng	237	16.5	20.0	24.4	10.1	18.4	12.6
Khí đốt	4	-3.9	-10.3	14.7	28.5	-2.9	22.0
Than	119	-0.4	-4.3	-10.5	-19.7	-4.8	-9.4
Vàng	2,643	0.2	0.7	-0.7	0.0	0.7	30.3
Thép cuộn	3,408	-0.6	-1.8	-3.6	-7.3	-1.8	-16.7

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. CDC – Vật liệu xây dựng: HĐQT CTCP Chương Dương thông qua nghị quyết chuyển nhượng 49% vốn điều lệ tại công ty con – CTCP Thương mại Chương Dương, giảm tỷ lệ sở hữu tại công ty này xuống còn 21%.

2. DDB – Xây dựng: Ngày 15/1, 12 triệu cổ phiếu DDB của CTCP Thương mại và Xây dựng Đông Dương sẽ chính thức đưa vào giao dịch trên thị trường UPCoM. Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 12,300 đồng/cổ phiếu.

3. SBT – Hàng tiêu dùng: TTC AgriS dự kiến phát hành hơn 74 triệu cổ phiếu mới nhằm trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%. Ngày đăng ký cuối cùng được ấn định là 13/1, trong khi ngày giao dịch không hưởng quyền là 10/1.

4. SAF – Hàng tiêu dùng: Với việc mua vào hơn 1.4 triệu cổ phiếu SAF, Quản lý đầu tư giá trị Việt nâng sở hữu tại Safaco lên 11.77% và trở thành cổ đông lớn tại SAF.

5. DLG – Nguyên vật liệu: Ngày 30/12, DLG chính thức công bố hoàn tất thủ tục pháp lý cho thương vụ chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty TNHH Mass Noble Investments Limited với giá trị giao dịch ước tính 255 tỷ đồng.

6. IDI – Bất động sản KCN: Ngày 7/1, tại Cụm Công nghiệp Vàm Cống, IDI – thành viên của Tập đoàn Sao Mai – tổ chức lễ khởi công xây dựng Nhà máy chế biến thủy sản Hoa Kỳ với tổng vốn đầu tư gần 700 tỷ đồng. Đây là nhà máy số 3 của doanh nghiệp này.

7. C69 – Vật liệu xây dựng: Hội đồng quản trị C69 thông qua nghị quyết thoái toàn bộ vốn tại CTCP Cơ điện Nông nghiệp Hải Dương (tổng 288,000 cổ phần, ~48% vốn điều lệ; mức giá chuyển nhượng không thấp hơn 100,000 đồng/cổ phần).

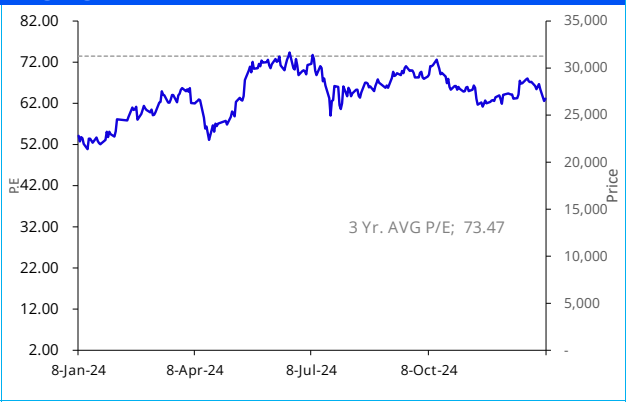
8. OCH – Hàng tiêu dùng: CTCP One Capital Hospitality thông qua việc sử dụng 33 triệu cổ phần tại CTCP Bánh Givral và các tài sản khác để góp vốn thành lập CTCP One Capital Consumer.

9. VJC – Hàng không: Ngày 28/12/2024, Viejet phát hành 20,000 trái phiếu mã VJCH2429007, mệnh giá 100 triệu đồng/trái phiếu; tương ứng giá trị phát hành 2,000 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam – DBC

DBC – Hàng tiêu dùng: Năm 2024 được xem là năm Dabaco kiên cường vượt sóng gió và về đích với kết quả ấn tượng. LNTT đạt 857 tỷ đồng; LNST vượt kế hoạch 5.5%.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/6/2025	1/7/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Dầu khí	55.1	100	156	101	
2	Truyền thông	47.1	77	157	107	
3	Bất động sản	31.9	1,670	2,085	1,581	
4	Y tế	25.5	49	57	45	
5	Hàng cá nhân & Gia dụng	18.1	231	219	185	
6	Thực phẩm và đồ uống	13.3	1,098	1,014	895	
7	Xây dựng và Vật liệu	11.6	857	747	669	
8	Dịch vụ tài chính	10.3	1,173	1,266	1,148	
9	Bán lẻ	6.1	517	543	512	
10	Tài nguyên Cơ bản	3.0	668	594	576	
11	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.2	158	145	145	
12	Hóa chất	0.2	776	575	574	
13	Ngân hàng	-0.6	2,870	2,701	2,718	
14	Công nghệ Thông tin	-1.7	591	612	623	
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-9.9	897	566	628	
16	Du lịch và Giải trí	-11.6	164	137	155	
17	Bảo hiểm	-12.9	68	49	56	

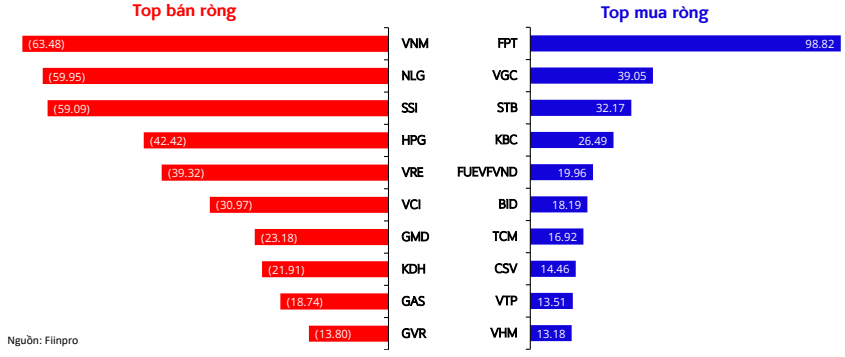
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
BID	BIDV	Ngân hàng	40,400	4.1	5.6	7.6	191	417.4	
NAB	Ngân hàng Nam Á	Ngân hàng	16,900	7.0	5.3	6.0	374	238.8	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	66,800	-0.6	-4.7	-4.6	94	386.4	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,050	3.3	2.9	3.1	255	242.9	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	24,550	-1.4	-7.2	-5.8	50	459.8	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	18,100	-3.5	-4.2	-4.2	118	221.7	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	18,850	-3.8	-10.2	-8.9	78	198.4	
NLG	BĐS Nam Long	Bất động sản	33,450	-4.6	-8.0	-8.5	209	127.7	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	72,600	3.3	4.0	2.4	420	92.6	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	28,300	-3.7	-7.4	-6.8	157	110.9	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	61,700	-1.3	-2.5	-2.7	63	174.2	
PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	Dầu khí	22,150	-3.5	-6.5	-5.3	92	123.7	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	16,950	-1.2	-1.2	-1.2	65	122.4	
YEG	Tập đoàn Yeah1	Truyền thông	16,950	-6.9	-15.3	-8.9	44	156.9	
CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất	44,550	1.3	-3.4	-2.5	62	123.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
BID	BIDV	Ngân hàng	40,400.0	4.1	5.6	7.6	6.0	40.40	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	72,600.0	3.3	4.0	2.4	2.9	72.60	
NAB	Ngân hàng Nam Á	Ngân hàng	16,900.0	7.0	5.3	6.0	6.8	16.90	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,050.0	3.3	2.9	3.1	3.1	28.05	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,640.0	6.9	5.0	6.0	6.1	8.64	
TRC	Cao su Tây Ninh	Hóa chất	52,800.0	2.5	-3.8	-1.9	-0.4	52.80	
DC4	Xây dựng DIC Holdings	Xây dựng và Vật liệu	11,800.0	-5.6	-10.9	-11.9	-11.1	11.80	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	28,300.0	-3.7	-7.4	-6.8	-6.5	28.30	
NLG	BĐS Nam Long	Bất động sản	33,450.0	-4.6	-8.0	-8.5	-7.4	33.45	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,500.0	-4.9	-8.5	-7.6	-8.1	42.50	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/7/2025	1,405.9	1,498.1	-92.2
1/6/2025	1,277.8	1,164.6	113.1
1/3/2025	1,190.9	1,926.3	-735.5
1/2/2025	1,103.9	1,200.6	-96.7
12/31/2024	910.5	1,211.2	-300.7
12/30/2024	1,468.3	1,107.7	360.6
12/27/2024	1,825.8	1,208.0	617.8
12/26/2024	1,302.6	1,667.3	-364.8
12/25/2024	1,527.3	1,278.7	248.6
12/24/2024	1,718.0	1,673.2	44.8
12/23/2024	1,256.0	1,535.8	-279.8
12/20/2024	2,434.6	2,404.6	30.0
12/19/2024	1,418.1	1,897.7	-479.6
12/18/2024	1,049.6	1,055.8	-6.1
12/17/2024	1,205.8	1,874.7	-668.9
12/16/2024	1,252.9	1,457.7	-204.8

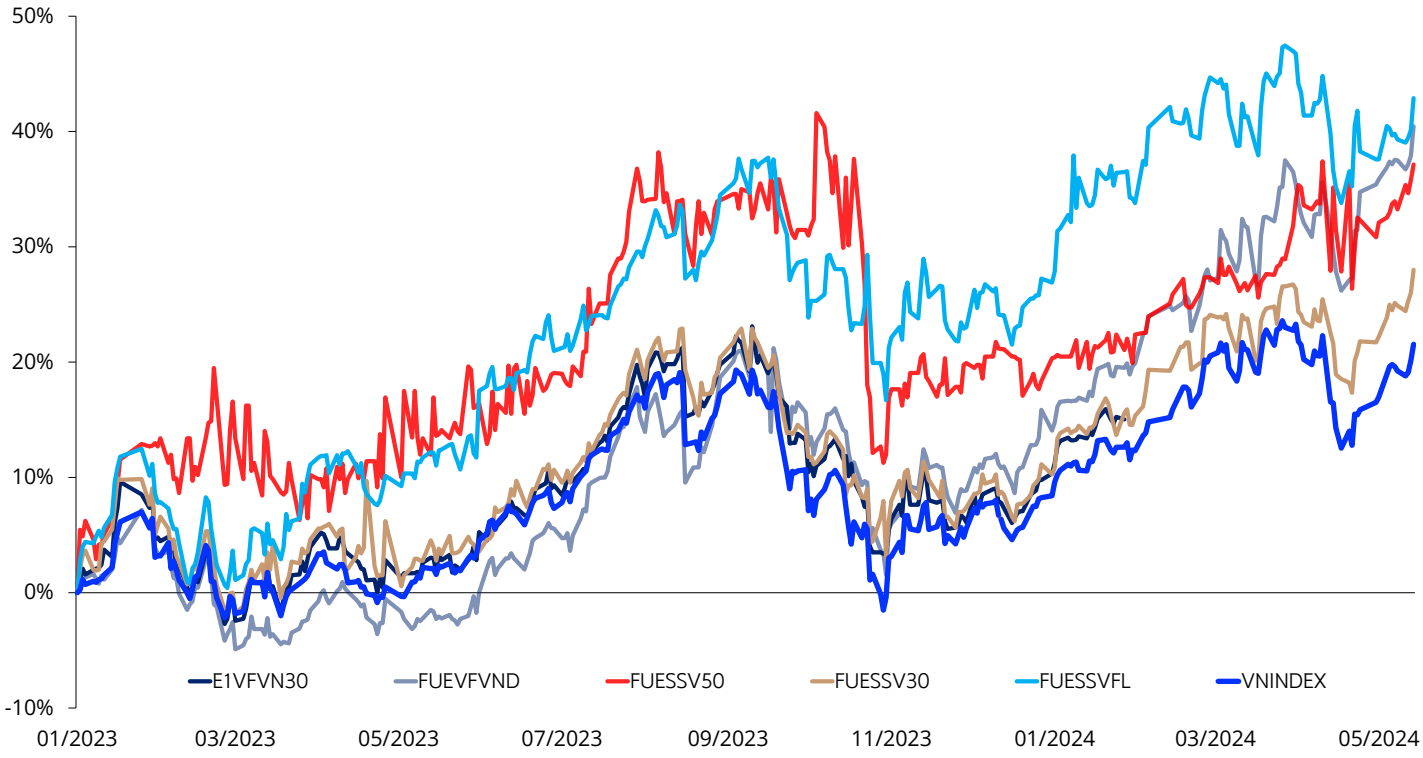
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,020	0.0%	-1.4%	-2.0%	303,900	7.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,600	-0.5%	-2.1%	-2.5%	18,500	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,360	0.3%	-0.4%	-3.3%	24,400	0.5	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,430	-0.6%	-2.3%	-3.3%	809,600	26.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,550	-0.3%	-1.7%	-2.1%	78,300	1.4	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,370	-0.2%	-1.6%	-2.0%	18,200	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,930	-0.1%	-1.2%	-2.1%	500	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,500	0.0%	-3.3%	0.0%	1,500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,810	-0.3%	-1.1%	-1.8%	1,200	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,500	-0.6%	-3.4%	-4.2%	10,100	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,740	0.0%	0.2%	-2.7%	300	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,680	-1.2%	-2.3%	-3.4%	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,420	-0.3%	3.6%	-3.4%	5,300	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,200	n.a	-2.1%	-2.9%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,250	0.0%	2.5%	6.8%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	261.5	(114,362)	(390,514)	14.9	15.1	1.0	2.03	1.6	10.9	64.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.9	-	-	15.3	26.4	0.7	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.4	(4,235)	(129,299)	11.9	19.8	1.0	2.43	1.3	8.4	82.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	495.2	10,107	(322,936)	21.9	18.7	1.0	2.15	2.0	13.1	82.9
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	12.5	15.5	0.9	1.75	1.6	12.2	47.3
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.6	-	-	14.4	17.7	0.9	2.05	1.6	10.8	64.3
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	216,774	308,457	15.7	16.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	1.2	44.9	0.9	1.81	1.6	13.0	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	68.4	-	115,750	15.2	20.0	0.9	2.07	1.6	10.6	64.7
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.0	-	-	5.5	23.7	0.9	1.30	1.5	17.1	46.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.2	-	1,224	15.8	20.3	0.9	2.24	1.3	8.5	72.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	(15,225)	(95,648)	22.7	19.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-10.0	37.1	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	n.a	n.a	0.9	2.22	1.9	12.6	82.5
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities